

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 22 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Công Cầm

Bà Nguyễn Thị Tam

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Giàng A Đ; tên gọi khác: Không, sinh năm 1988 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Ch, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A P, sinh năm 1961 và bà Giàng Thị P, sinh năm 1962; có vợ là Mùa Thị Kh, sinh năm 1986 và 3 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 30/8/2016, bị TAND huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 23/12/2017 (đương nhiên xóa án tích).

- Bị bắt giam giữ từ ngày 06/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Những Người làm chứng:

- Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Giàng A D, sinh năm 1995; nơi cư trú: Bản Ch, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A Đ, sinh năm 1988 là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 05 giờ ngày 06/3/2020, Đ đi bộ từ nhà tại Bản Ch, xã V, huyện V đến bản P, xã V, huyện V, mục đích tìm mua ma túy. Đến nơi, Đ gặp, hỏi và mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết được 07 viên Hồng phiến (gồm 01 viên màu xanh, 06 viên màu hồng) và 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ mang ma túy về nhà sử dụng hết 02 viên Hồng phiến. Số 05 viên Hồng phiến còn lại Đ gói 01 viên màu xanh bằng mảnh nilon rồi cất giấu ở chân cột gỗ trong buồng ngủ; 04 viên màu hồng Đ gói lại bằng mảnh nilon, cất giấu cùng gói Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, rồi cho vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người Đ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, Giàng A D, sinh năm: 1995; Trú tại: bản Ch, xã V, huyện V và Vũ Thị Th, sinh năm: 1979; Trú tại: Bản B, xã V, huyện V cùng đến nhà Đ hỏi mua ma túy để sử dụng. Tại phòng khách nhà Đ, Đ đã bán cho D và Th mỗi người 02 viên Hồng phiến với giá 50.000 đồng/01 viên. Sau khi bán ma túy cho Th và D, Đ đi ra ngoài sân. Th và D tự ý lấy ma túy ra sử dụng tại phòng khách nhà Đ.

Đến 15 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện V đến nhà Đ kiểm tra phát hiện và thu giữ của Th 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 01 mảnh nén viên màu hồng nghi là Methamphetamine; thu giữ của D 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy bên trong đựng 01 mảnh viên nén màu hồng (bị cháy sém) nghi là Methamphetamine và 01 bật lửa ga màu đỏ; thu giữ của Giàng A Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng 01 gói giấy bạc, tiếp đến lớp nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine và số tiền 200.000 đồng là tiền do Đ bán ma túy cho Th và D mà có. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Giàng A Đ, Giàng A D và Vũ Thị Th, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải Đ, D và Th về trụ sở Công an huyện V để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Mở rộng điều tra, ngày 06/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V khám xét chỗ ở của Giàng A Đ thu giữ tại chân cột gỗ trong buồng ngủ nhà Đ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong đựng 01 viên nén màu xanh trên bề mặt có kí hiệu “WY”, nghi là Methamphetamine. Giàng A Đ khai nhận là ma túy của Đ, cất giấu mục đích để bán kiếm lời.

Cùng ngày 06/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V và phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác

định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Giàng A Đ, Giàng A D và Vũ Thị Th được như sau:

- Số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ khi bắt quả tang Giàng A Đ được 0,05 gam lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu “Đ”;

- Số 01 viên nén màu xanh nghi là Methamphetamine thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A Đ được 0,09 gam lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu “Đ1”;

- Số 01 mảnh viên nén màu hồng thu giữ của Giàng A D được 0,02 gam lấy toàn bộ mẫu giám định ký hiệu “D”;

- Số 01 mảnh viên nén màu hồng thu giữ của Vũ Thị Th được 0,05 gam lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu “T”.

Các mẫu “Đ”, “Đ1”, “D”, “T” được phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Kết luận giám định số: 453 ngày 09/3/2020, của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy; Loại Heroine khối lượng 0,05 gam. Mẫu gửi giám định D, T đều là ma túy; loại Methamphetamine khối lượng mẫu D = 0,02 gam, T = 0,05 gam. Mẫu gửi giám định Đ1 không phải là ma túy; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,07 gam Methamphetamine, 0,05 gam loại Heroine”.*

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng A Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A Đ từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù đến 8 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Giàng A Đ.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,03 gam Heroine; 0,03 gam Methamphetamine, 0,05 gam chất bột màu xanh; 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 03 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Đ, Vũ Thị Th, Giàng A D, 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 chiếc bật lửa.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Giàng A Đ 200.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Giàng A Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng thể hiện: Ngày 6/3/2020, bị cáo Giàng A Đ đã có hành vi bán trái phép cho Vũ Thị Th và Giàng A D mỗi người 02 viên Methamphetamine. Còn lại 0,05 gam Heroine Giàng A Đ chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Căn cứ Điều 4 Nghị Định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ thì tổng khối lượng của hai chất ma túy của Giàng A Đ bán cho Giàng A D và Vũ Thị Th và khối lượng số ma túy Đ tàng trữ để bán kiểm lời là 0,02 gam Methamphetamine + 0,05 Methamphetamine + 0,05 gam Heroine = 0,12 gam (dưới 05 gam). Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A Đ phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì kiếm lời bất chính nên cố ý phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy được xóa án tích nhưng thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng mức hình phạt đủ răn đe, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Giàng A Đ đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo Giàng A Đ có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Giàng A Đ mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ buộc Giàng A Đ phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[5]. Đối với hành vi của Giàng A Đ và Vũ Thị Th sử dụng ma túy tại nhà Giàng A Đ, việc sử dụng Đ không biết nên Giàng A Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[6]. Đối với hành vi sử dụng ma túy của Giàng A Đ và Vũ Thị Th chỉ là vi phạm hành chính nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đề nghị chính quyền địa phương áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã là có cơ sở được chấp nhận.

[7]. Đối với số ma túy thu giữ của Giàng A Đ và Vũ Thị Th không đủ để cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định trả tự do cho Giàng A Đ và Vũ Thị Th là có căn cứ được chấp nhận.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,03 gam Heroine; 0,03 gam Methamphetamine; 0,05 gam chất bột màu xanh; 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 03 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Đ, Giàng A D, Vũ Thị Th, 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 chiếc bật lửa là vật cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là số tiền do phạm tội mà có nên tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A Đ phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng A Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,03 gam Heroine; 0,03 gam Methamphetamine; 0,05 gam chất bột màu xanh; 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 03 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Đ, Giàng A D, Vũ Thị Th; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 chiếc bật lửa.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng của Giàng A Đ.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu